

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LÊ CHÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 98/2020/HS-ST
Ngày 15-7-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đào Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Khắc Tân

Bà Phạm Thị Kim Liên

- Thư ký phiên toà: Bà Đào Thị Linh - Thư ký Toà án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Đỗ Thị Lan Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 81/2020/TLST-HS ngày 11 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 218/2020/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Trường Q, sinh ngày 29 tháng 11 năm 199X, tại Kontum. Nơi cư trú: Đường T, phường T, thành phố Kontum, tỉnh Kontum; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tiến H và bà Phan Thị L; bị cáo chưa có vợ con; tiền sự: Không; tiền án: Án số 150 ngày 25/9/2017, Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; bị bắt, tạm giữ ngày 18/02/2020, tạm giam ngày 27/02/2020; có mặt.

- Bị hại:

Anh Vũ Văn T, sinh năm 198Y. Nơi cư trú: Đường T, phường N, quận L, Hải Phòng; vắng mặt.

Anh Nguyễn Thanh T, sinh năm 196K. Nơi cư trú: Đường L, phường H, quận L, Hải Phòng; vắng mặt.

Chị Phạm Thị Thanh H, sinh năm 196Z. Nơi cư trú: Đường P, phường N, quận L, Hải Phòng; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Anh Phạm Hoàng S, sinh năm 198M. Nơi cư trú: Đường H, xã M, thị xã K, tỉnh Hải Dương; vắng mặt.

Chị Trần Thị Thu H, sinh năm 198G. Nơi cư trú: Đường H, xã M, thị xã K, tỉnh Hải Dương; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài cá nhân, Nguyễn Trường Q đã đi lang thang với mục đích lợi dụng nhà nào sơ hở tài sản thì sẽ lén lút chiếm đoạt. Q đã thực hiện hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 0 giờ ngày 15/02/2020 Nguyễn Trường Q một mình đi bộ trên đường Vũ Chí Thắng, phường Nghĩa Xá, quận Lê Chân, Hải Phòng, đến trước cửa nhà số 3/150 Vũ Chí Thắng quan sát thấy nhà đang xây dựng nên chỉ lắp cửa tạm bằng gỗ. Qua khe cửa, Q thấy trong nhà có một số xe đạp và không có ai trông coi nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. Q chui vào nhà qua khe cửa rồi dắt 01 chiếc xe đạp mini màu trắng ra ngoài, sau đó Q quay lại bê 01 bình gas loại 12 kg để lên yên xe đạp rồi đạp xe chở bình gas về nhà người quen là Vũ Thị Ba, sinh năm 1979 chỗ ở 69/55/46 Lạch Tray, Hàng Kênh, quận Lê Chân, Hải Phòng để ngủ nhờ thì bị lực lượng Công an phường Hàng Kênh kiểm tra, Q đã khai nhận số tài sản trên là do Q trộm cắp mà có.

Khoảng 10 giờ ngày 16/02/2020 anh Vũ Văn Tha đến Công an phường Nghĩa Xá trình báo anh là chủ thầu xây dựng phụ trách công trình nhà số 3/150 Vũ Chí Thắng. Chiếc xe đạp mini và 01 bình gas loại 12kg là tài sản của anh Tha mua để phục vụ cho nhóm thợ xây dựng làm việc. Sáng ngày 16/02/2020 khi đến nhà số 3/150 Vũ Chí Thắng, anh phát hiện đã bị mất số tài sản trên. Ngày 07/03/2020 anh Vũ Văn Tha đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm. Theo Kết luận định giá tài sản số 09/KL - ĐGTTTHS ngày 17 tháng 02 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Lê Chân giá trị còn lại của 01 vỏ bình gas loại 12 kg đã qua sử dụng là 170.000 đồng; giá trị còn lại của chiếc xe đạp mini màu trắng đã qua sử dụng là 300.000 đồng.

Quá trình điều tra, Nguyễn Trường Q còn khai nhận thêm hành vi phạm tội sau:

Vụ thứ nhất:

Khoảng 04 giờ 30 phút ngày 16/01/2020, Nguyễn Trường Q đi vào khu vực ngõ 46 Lạch Tray, phường Hàng Kênh, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng. Khi đến nhà số 86/46 Lạch Tray, Q thấy trong sân nhà có để xe mô tô nên đã nảy sinh ý định chiếm đoạt. Q trèo qua tường rào vào trong, tiếp tục đi men theo lối cạnh nhà

xuống phía sân sau thì thấy 01 chiếc xe máy Honda Dream BKS: 15B3-064.30. Do cổng nhà không khóa nên Q tự mở cổng dắt chiếc xe Dream ra ngoài. Q dắt xe đi về phía đường Lạch Tray ra khu vực hồ An Biên. Tại đây, do không có chìa khóa nên Q phá ổ khóa điện của chiếc xe để nổ máy đi. Sau đó, Q điều khiển xe đến Hải Dương để bán cho bạn của Q là Phạm Hoàng Sơn, sinh năm 1988, nơi cư trú số 3/21/93 Hạ Chiểu 3, Minh Tân, Kinh Môn, Hải Dương với giá 2.000.000 đồng. Q không nói cho anh Sơn biết về nguồn gốc của chiếc xe trên.

Ngày 15/02/2020 bị hại là Nguyễn Thanh Tùng, đăng ký thường trú số 86/46 Lạch Tray, Hàng Kênh, Lê Chân, Hải Phòng đến trình báo và khai: chiều ngày 15/01/2020 anh Tùng để chiếc xe Honda Dream biển kiểm soát 15B3 - 064.30 ở sân sau của nhà. Đến khoảng 6 giờ sáng ngày 16/01/2020 anh Tùng ngủ dậy thì phát hiện chiếc xe đã bị mất nên đi trình báo. Ngày 09/03/2020 anh Tùng đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm. Theo Kết luận định giá tài sản 11/KL – ĐGTTTHS ngày 24 tháng 02 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Lê Chân giá trị còn lại của chiếc xe máy Honda Dream biển kiểm soát 15B3 – 06430 là 4.000.000 đồng.

Vụ thứ hai:

Khoảng 03 giờ ngày 08/02/2020, Nguyễn Trường Q đi vào khu vực ngõ Phạm Hữu Điều, phường Niệm Nghĩa, quận Lê Chân Hải Phòng, đến trước cửa nhà số 47/4/170 chủ hộ là chị Phạm Thị Thanh Hiền. Quan sát không có người, Q cho tay qua khe cửa, thấy không khóa nên mở cổng đi vào nhà. Ngay sát khu vực cửa có 01 chiếc xe máy Honda Lead biển kiểm soát 15B1 - 882.68 và 01 chiếc xe Scoopy biển kiểm soát 15AA - 070.86. Q lấy 01 chùm chìa khóa trên mặt bàn phòng khách, dắt xe Lead ra ngoài cửa dùng chìa mở thử nhưng không được. Q tiếp tục lấy 01 chùm chìa khóa khác để trong 01 mũ bảo hiểm treo ở xe Lead mở thử nhưng cũng không được. Q dùng chìa khóa vừa lấy trên mặt bàn để mở chiếc xe Scoopy thì mở được. Sau đó, Q tiếp tục đi lên tầng 2, thấy 01 phòng mở cửa nên đi vào. Q thấy trên giường có chị Hiền và con gái đang ngủ, cạnh giường có 01 chiếc điện thoại Iphone. Q lấy chiếc điện thoại Iphone rồi xuống tầng 01 dắt chiếc xe Scoopy ra ngoài bỏ đi. Q mang chiếc điện thoại tới khu vực đường tàu Cầu Đất đổi cho 01 người nam giới không quen biết lấy 01 gói ma túy rồi sử dụng hết. Sau đó, Q điều khiển chiếc xe Scoopy đến Hải Dương gặp Phạm Hoàng Sơn nói là xe của người yêu Q nhờ Sơn bán hộ được 2.000.000 đồng rồi tiêu xài cá nhân hết.

Khoảng 08 giờ ngày 08/02/2020 bị hại là Phạm Thị Thanh Hiền đến Công an phường Hàng Kênh trình báo và khai khoảng 03 giờ 20 phút ngày 08/02/2020 chị Hiền đang ngủ ở tầng 02 nhà số 47/4/170 Phạm Hữu Điều, quận Lê Chân, Hải Phòng thì tỉnh dậy, qua camera chị phát hiện cổng nhà bị mở còn chiếc xe Lead biển kiểm soát 15B1 - 88268 đang dựng ở phía ngoài cửa. Chị Hiền chạy xuống kiểm tra thì phát hiện chiếc xe máy Scoopy biển kiểm soát 15AA - 07086 đã bị mất. Sau khi kiểm tra một lượt trong nhà, chị còn phát hiện chiếc điện thoại Iphone để trên ghế cạnh giường cũng đã bị mất trộm. Ngày 10/3/2020 chị Hiền đã nhận lại

tài sản và không có yêu cầu gì thêm. Theo Kết luận định giá tài sản số 11/KL – ĐGTTTHS ngày 24 tháng 02 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Lê Chân giá trị còn lại của chiếc xe máy Honda Scoopy biển kiểm soát 15AA - 07086 đã qua sử dụng là 8.000.000 đồng; giá trị còn lại của chiếc xe máy Honda Lead biển kiểm soát 15B - 88268 đã qua sử dụng là 20.000.000 đồng.

Phạm Hoàng Sơn khai: trước tết khoảng một tuần, Q gọi điện cho Sơn nói có 01 chiếc xe máy muốn để lại và cũng đề đền cho chiếc xe cũ Q làm hồng của Sơn. Sơn đồng ý rồi hẹn xem xe ở địa điểm gần nhà. Sơn có hỏi Q về nguồn gốc của chiếc xe nhưng Q nói là xe bị mất chìa khóa, có giấy tờ nhưng chưa tìm thấy nên Q sẽ đưa giấy sau. Sơn tin tưởng do Q là người làm cùng công ty cũ nên đã đồng ý lấy chiếc xe với giá 2.000.000 đồng. Sau đó, trong quá trình sử dụng chiếc xe Dream, Sơn có làm rơi biển số nên khi nhặt được biển số xe 14K3 - 8935 Sơn đã lắp vào để sử dụng xe đi lại. Khoảng hai tuần sau khi nghỉ tết, Sơn có gặp Nguyễn Trường Q ở chỗ làm. Q nói có chiếc xe máy điện của người yêu muốn nhờ bán hộ để đổi xe khác, còn giấy tờ xe do lâu không sử dụng nên để đâu không rõ. Sau đó chị Trần Thị Thu Hương là người quen của Sơn hỏi mua nên Sơn đã bán cho chị Hương với giá 2.000.000 đồng.

Chị Trần Thị Thu Hương khai vào khoảng đầu tháng 02/2020, chị Hương thấy ở bãi xe của công ty có 01 chiếc xe Scoopy biển kiểm soát 15AA - 070.86 nên hỏi Phạm Hoàng Sơn. Sơn nói là xe của người yêu bạn Sơn nhờ bán hộ, giấy tờ xe do lâu không sử dụng nên để đâu không rõ, sẽ tìm đưa sau và bán với giá 2.000.000 đồng. Hương đang có nhu cầu mua xe nên đồng ý mua chiếc xe trên.

Về vật chứng: Chuyển theo hồ sơ vụ án: 01 USB ghi lại hình ảnh Q trộm cắp tài sản tại số 86/46 Lạch Tray, Hàng Kênh, quận Lê Chân, Hải Phòng và 01 USB ghi lại hình ảnh Q trộm cắp tại số 47/4/170 Phạm Hữu Điều, quận Lê Chân, Hải Phòng.

- Chuyển Chi cục thi hành án dân sự quận Lê Chân: 01 điện thoại Masstel màu vàng đen cùng sim điện thoại 0342007739; 01 điện thoại Vsmart màu trắng cùng sim điện thoại 0332228372; 01 biển kiểm soát giả 14K3 - 8935; 01 bộ quần áo dài tay màu đen.

Tại bản Cáo trạng số 101/CT-VKS ngày 10/6/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Nguyễn Trường Q về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Trường Q khai nhận hành vi đã thực hiện phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Bị hại anh Vũ Văn Tha, Nguyễn Thanh Tùng, chị Phạm Thị Thanh Hiền đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa đã được chủ tọa công bố các bản khai có trong hồ sơ thể hiện đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Phạm Hoàng Sơn, chị Trần Thị Thu Hương đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa, đã được chủ tọa công bố các

bản khai có trong hồ sơ thể hiện tài sản đã nộp lại cho cơ quan công an và không yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền mua xe.

Kiểm sát viên tại phiên tòa, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm g, h khoản 1 Điều 52; điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Trường Q với mức án từ 24 đến 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Việc bồi thường thiệt hại: Tài sản đã được thu hồi trả cho bị hại và bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì khác vì vậy không đặt ra vấn đề giải quyết. Về vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01 biển kiểm soát giả 14K3-8935, 01 bộ quần áo dài tay màu đen và 01 sim điện thoại 0342007739. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại Masstel màu vàng đen; trả lại cho anh Phạm Hoàng Sơn 01 điện thoại Vsmart màu trắng và 01 sim điện thoại 0332228372 vì không phải là phương tiện phạm tội. Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

- Về tội danh:

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, nội dung bản cáo trạng và các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Nguyễn Trường Q lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu lén lút chiếm đoạt 01 xe máy Hoda Dream BKS 15B3-06430 trị giá 4.000.000 đồng; 01 xe máy Honda Scoopy BKS 15AA-07086 trị giá 8.000.000 đồng; 01 xe máy Lead BKS 15B1- 88268 trị giá 20.000.000 đồng; 01 điện thoại Iphone 7; 01 xe đạp mini trị giá 300.000 đồng và 01 bình ga 12kg trị giá 170.000 đồng, tổng trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt là 32.470.000 đồng. Như vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn gây mất trật tự trị an xã hội. Vì vậy

cần bắt bị cáo cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện giáo dục bị cáo đồng thời có tác dụng răn đe kẻ khác và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng:

[4] Bị cáo 03 lần thực hiện hành vi trộm cắp và nhân thân có 01 tiền án số 150 ngày 25/9/2017 chưa được xóa án nên phạm tội lần này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng “Phạm tội 02 lần trở lên” và “Tái phạm” quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ:

[5] Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, bị cáo đã tự thú khai ra hành vi bị cáo phạm tội ngày 15/02/2020 và đầu thú đối với hành vi phạm tội ngày 16/01/2020 và 08/02/2020 là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

- Về hình phạt bổ sung:

[6] Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trộm cắp tài sản nhưng bị cáo không có tài sản và thu nhập nên không cần thiết bắt bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

- Việc bồi thường thiệt hại:

[7] 01 xe máy Hoada Dream BKS 15B3-06430; 01 xe máy Honda Scoopy BKS 15AA-07086; 01 xe máy Lead BKS 15B1- 88268; 01 xe đạp mini và 01 bình ga 12kg đã thu hồi trả cho bị hại và bị hại không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề giải quyết.

[8] 01 điện thoại Iphone 7 chưa thu hồi được nhưng bị hại chị Phạm Thị Thanh Hiền không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề giải quyết.

[9] 01 xe máy Honda Dream BKS 15B3-06430 anh Phạm Hoàng Sơn mua của bị cáo 2.000.000 đồng đã nộp lại xe cho cơ quan công an để trả lại cho bị hại nhưng anh Sơn không yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 2.000.000 đồng, 01 xe máy Honda Scoopy BKS 15AA-07086 chị Trần Thị Thu Hường mua 2.000.000 đồng đã nộp lại xe cho cơ quan công an để trả lại cho bị hại nhưng chị Hường không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề giải quyết.

- Về việc xử lý vật chứng:

[10] Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu huỷ 01 biên kiểm soát giả 14K3-8935, 01 bộ quần áo dài tay màu đen và 01 sim điện thoại 0342007739.

+ Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại Masstel màu vàng đen có số IMEI 358372051135144 là phương tiện dùng cho việc giao dịch mua bán tài sản trộm cắp.

[11] Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại cho anh Phạm Hoàng Sơn 01 điện thoại Vsmart màu trắng có số IMEI-SV +352859100397655/20 và 01 sim điện thoại 0332228372 vì không phải là phương tiện phạm tội.

- Về án phí:

[12] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án:

[13] Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[14] Đối với Phạm Hoàng Sơn là người mua chiếc xe máy biển kiểm soát 15B3 - 06430 và giúp Q bán chiếc xe máy biển kiểm soát 15AA - 07086 quá trình điều tra không đủ cơ sở chứng minh Sơn biết tài sản do Q phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý.

[15] Đối với Trần Thị Thu Hường đã mua lại chiếc xe máy biển kiểm soát 15AA - 07086 để sử dụng do không biết nguồn gốc xe trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm g, h khoản 1 Điều 52; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Nguyễn Trường Q 30 (ba mươi) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 18/02/2020.

- Về việc xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; căn cứ điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu huỷ 01 biển kiểm soát giả 14K3-8935, 01 bộ quần áo dài tay màu đen và 01 sim điện thoại 0342007739.

+ Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại Masstel màu vàng đen có số IMEI 358372051135144.

+ Trả lại cho anh Phạm Hoàng Sơn 01 điện thoại Vsmart màu trắng có số IMEI –SV: +352859100397655/20 và 01 sim điện thoại 0332228372 theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/6/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

- Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Trường Q phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo Nguyễn Trường Q được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại anh Vũ Văn Tha, anh Nguyễn Thanh Tùng và chị Phạm Thị Thanh Hiền được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Phạm Hoàng Sơn và chị Trần Thị Thu Hương được quyền kháng cáo bản án phần liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình về bồi thường thiệt hại trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Lê Chân;
- Cơ quan điều tra Công an quận Lê Chân;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an quận Lê Chân;
- Chi cục THADS quận Lê Chân;
- Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng;
- PV 06 Công an thành phố Hải Phòng;
- Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Thị Hương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đào Thị Hương

